

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 2548 UBND-NNTN  
V/v phân bổ vốn thực hiện  
Chương trình Nước sạch và  
vệ sinh môi trường nông thôn  
trên địa bàn tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 5 năm 2017

Kính gửi:

- HÓA TỐC**
- |                                      |                  |
|--------------------------------------|------------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI |                  |
| CV                                   | Số: 3890         |
| ĐEN                                  | Ngày: 03/05/2017 |
| Chuyên:                              |                  |
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
  - Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 440/BC-SNNPTNT ngày 27/02/2017 về việc kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh đến cuối năm 2016 và những vướng mắc cần giải quyết và đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 427/BC-SKHĐT ngày 24/3/2017 về việc dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2017 và sửa chữa các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn bị hư hỏng và ý kiến của các sở, ngành dự họp ngày 28/4/2017 (*Giấy mời số 172/GM-UBND ngày 26/4/2017*), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Liên quan đến việc thực hiện Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, Chủ tịch UBND tỉnh đã có ý kiến chỉ đạo tại Công văn số 2141/UBND-NC ngày 14/4/2017, yêu cầu các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh.

2. Về việc phân bổ vốn Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2016-2020

a) Tổng vốn đầu tư giai đoạn 2016-2020 là 110 tỷ đồng, đã bố trí năm 2016 là 16 tỷ đồng, giai đoạn 2017-2020 còn lại 94 tỷ đồng.

b) Kế hoạch phân bổ vốn giai đoạn 2017-2020 (94 tỷ đồng) như sau:

- Dành khoảng 40% vốn (37 tỷ đồng) để hỗ trợ cho các dự án xã hội hóa thực hiện Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Phân khai 60% vốn (57 tỷ đồng) để bố trí thực hiện các nội dung theo thứ tự ưu tiên như sau:

- + Trả nợ các công trình đã quyết toán hoàn thành.
- + Thực hiện các công trình chuyển tiếp.

+ Thực hiện sửa chữa, nâng cấp các công trình nước sạch bị hư hỏng theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2141/UBND-NC ngày 14/4/2017.

+ Thực hiện các dự án thật cần thiết về nhu cầu nước sạch, gây bức xúc trong nhân dân mà trước đây đã được UBND tỉnh có chủ trương đầu tư, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Căn cứ tiêu chí tại điểm b nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương tham mưu UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến về việc phân bổ kế hoạch vốn Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2017, trình UBND tỉnh trước ngày 10/5/2017.

3. Về việc sử dụng 40% vốn (37 tỷ đồng) Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2017-2020 thực hiện xã hội hóa: Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh thực hiện xã hội các công trình nước sạch theo đúng quy định tại Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan.

4. Về việc đầu tư, quản lý khai thác các công trình nước sạch nông thôn tập trung liên xã hoặc các công trình có quy mô cấp nước cho 500 hộ dân trở lên

Về nguyên tắc, UBND tỉnh thống nhất giao Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi làm chủ đầu tư, quản lý, vận hành, sửa chữa, nâng cấp. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố trình UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với các công trình cụ thể.

Yêu cầu các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: Tài chính, Thanh tra tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), KT, TH, NC, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak402.



Trần Ngọc Căng